

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với chơn như chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập chơn như; nếu đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với Thánh đế khổ chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập Thánh đế khổ; nếu đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với bốn tịnh lự chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập bốn tịnh lự; nếu đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với tám giải thoát chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tám giải thoát; nếu đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán tám giải thoát cho đến mười biến xứ ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với bốn niệm trụ chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng

tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập bốn niệm trụ; nếu đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với pháp môn giải thoát không chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập pháp môn giải thoát không; nếu đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với mười địa Bồ-tát chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập mười địa Bồ-tát. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán mười địa Bồ-tát ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với năm loại mắt chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập năm loại mắt; nếu đối với sáu phép thần thông chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập sáu phép thần thông. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán năm loại mắt, sáu phép thần thông ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với mười lực Phật chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập mười lực Phật; nếu đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán mười lực Phật cho

đến mười tám pháp Phật bất cộng ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với pháp không quên mất chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập pháp không quên mất; nếu đối với tánh luôn luôn xả chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tánh luôn luôn xả. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với trí nhất thiết chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập trí nhất thiết; nếu đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tất cả pháp môn Đà-la-ni; nếu đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với quả Dự-lưu chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập quả Dự-lưu; nếu đối với quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán. Vì sao? Này Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với quả vị Độc-giác chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập quả vị Độc-

giác. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán quả vị Độc-giác ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập tất cả hạnh đại Bồ-tát. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán tất cả hạnh đại Bồ-tát ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng an trụ, chẳng phải chẳng an trụ, chẳng tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trụ, tu tập quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Nay Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật ở khoảng trước, sau, giữa đều chẳng thể nắm bắt được.

Lúc bấy giờ, Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế rất là sâu xa.

Phật dạy: Đúng vậy! Nay Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của thọ, tưởng, hành, thức sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn xứ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc xứ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhĩ giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tỷ giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thiết giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thân giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của ý giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của địa giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của vô minh sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không nội sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của chơn như sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của Thánh đế khổ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của thánh đế tập, diệt, đạo sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn tịnh lự sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của bốn vô lượng, bốn định vô sắc sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tám giải thoát sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn niệm trụ sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp môn giải thoát không sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười địa Bồ-tát sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của năm loại mắt sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của sáu phép thần thông sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười lực Phật sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không quên mất sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của tánh luôn luôn xả sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của trí nhất thiết sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tất cả pháp môn Đà-la-ni sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả Dự-lưu sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa; vì chơn như của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả vị Độc-giác sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tất cả hạnh đại Bồ-tát sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật sâu xa nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế khó có thể suy lường.

Phật dạy: Đúng vậy! Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của thọ, tưởng, hành, thức khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn xứ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc xứ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhĩ giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tỷ giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thiệt giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thân giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của xúc giới,

thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của ý giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của địa giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của vô minh khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không nội khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của chơn như khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của Thánh đế khổ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của

thánh để tập, diệt, đạo khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn tịnh lự khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của bốn vô lượng, bốn định vô sắc khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tám giải thoát khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn niệm trụ khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp môn giải thoát không khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười địa Bồ-tát khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của năm loại mắt khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của sáu phép thần thông khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười lực Phật khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không quên mất khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của tánh luôn luôn xả khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của trí nhất thiết khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tất cả pháp môn Đà-la-ni khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả Dự-lưu khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chơn như của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả vị Độc-giác khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tất cả hạnh đại Bồ-tát khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật khó suy lường nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế rất là vô lượng.

Phật dạy: Đúng vậy! Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của thọ, tưởng, hành, thức vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn xứ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của sắc xứ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhãn giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của nhĩ giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tỷ giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thiết giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của thân giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của ý giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của địa giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của vô minh vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không nội vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của chơn như vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của Thánh đế khổ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của thánh đế tập, diệt, đạo vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn tịnh lự vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của bốn vô lượng, bốn định vô sắc vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tám giải thoát vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của bốn niệm trụ vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp môn giải thoát không vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười địa Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của năm loại mắt vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của sáu phép thần thông vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của mười lực Phật vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của pháp không quên mất vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của tánh luôn luôn xả vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của trí nhất thiết vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chơn như của tất cả pháp môn Đà-la-ni vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chơn như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chon như của quả Dự-lưu vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng; vì chon như của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chon như của quả vị Độc-giác vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chon như của tất cả hạnh đại Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá Lợi Tử! Vì chon như của quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa vô lượng.

Lúc bấy giờ, Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật dạy: Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của sắc là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thọ, tưởng, hành, thức là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của sắc thì chẳng phải là sắc; vì tánh sâu xa của thọ, tưởng, hành, thức thì chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhãn xứ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của nhãn xứ thì chẳng phải là nhãn xứ; vì tánh sâu xa của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thì chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của sắc xứ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của sắc xứ thì chẳng phải là sắc xứ; vì tánh sâu xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhãn giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của nhãn giới thì chẳng phải là nhãn giới; vì tánh sâu xa của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra thì chẳng phải là sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhĩ giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của nhĩ giới thì chẳng phải là nhĩ giới; vì tánh sâu xa của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra thì chẳng phải là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của tỷ giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của tỷ giới thì chẳng phải là tỷ giới; vì tánh sâu xa của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra thì chẳng phải là hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của thiệt giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của thiệt giới thì chẳng phải là thiệt giới; vì tánh sâu xa của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra thì chẳng phải là vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của thân giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của thân giới thì chẳng phải là thân giới; vì tánh sâu xa của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra thì chẳng phải là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của ý giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của ý giới thì chẳng phải là ý giới; vì tánh sâu xa của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra

thì chẳng phải là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của địa giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của địa giới thì chẳng phải là địa giới; vì tánh sâu xa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì chẳng phải là thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của vô minh là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của vô minh thì chẳng phải là vô minh; vì tánh sâu xa của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não thì chẳng phải là hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của bố thí Ba-la-mật-đa là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của bố thí Ba-la-mật-đa thì chẳng phải là bố thí Ba-la-mật-đa; vì tánh sâu xa của tịnh giới cho đến Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì chẳng phải là tịnh giới cho đến Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của pháp không nội là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của pháp không nội thì chẳng phải là pháp không nội; vì tánh sâu xa của pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh thì chẳng phải là pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của chơn như là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của chơn như thì chẳng phải là chơn như; vì tánh sâu xa của pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì thì chẳng phải là pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của Thánh đế khổ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của Thánh đế tập, diệt, đạo là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của Thánh đế khổ thì chẳng phải là Thánh đế khổ; vì tánh sâu xa của Thánh đế tập, diệt, đạo thì chẳng phải là Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của bốn tịnh lự là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của bốn vô lượng, bốn định vô sắc là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của bốn tịnh lự thì chẳng phải là bốn tịnh lự; vì tánh sâu xa của bốn vô lượng, bốn định vô sắc thì chẳng phải là bốn vô lượng, bốn định vô sắc.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của tám giải thoát là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của tám giải thoát thì chẳng phải là tám giải thoát; vì tánh sâu xa của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ thì chẳng phải là tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của bốn niệm trụ là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của bốn niệm trụ thì chẳng phải là bốn niệm trụ; vì tánh sâu xa của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo thì chẳng phải là bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của pháp môn giải thoát không là hành Bát-

nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của pháp môn giải thoát không thì chẳng phải là pháp môn giải thoát không; vì tánh sâu xa của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện thì chẳng phải là pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của mười địa Bồ-tát là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của mười địa Bồ-tát thì chẳng phải là mười địa Bồ-tát.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của năm loại mắt là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của sáu phép thần thông là hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Xá Lợi Tử! Vì tánh sâu xa của năm loại mắt thì chẳng phải là năm loại mắt; vì tánh sâu xa của sáu phép thần thông thì chẳng phải là sáu phép thần thông.

Quyển Thứ 298

**HẾT**